

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 155 /2023/HS-PT
Ngày 14 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Lễ.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Hai,

Bà Phạm Thị Minh Châu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh AG tham gia phiên tòa: Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 276/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2023/QĐXXPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023. Do có kháng cáo của bị cáo bị cáo Ngô Ngọc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CT.

1. Bị cáo có kháng cáo: Ngô Ngọc H, sinh năm 1962, tại AG; Nơi cư trú: Khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngô Ngọc Y (đã chết) và bà Võ Thị T (đã chết). Vợ Võ Thị M; sinh năm 1960; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất năm 2001; Tiền án, tiền sự: không, Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2023 đến nay.

Đã bị Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh AG xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên xử bị cáo Ngô Ngọc H 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

2.1 Ông Trần Văn D, sinh năm 1962

2.2 Bà Dương Thị S, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị M, sinh năm 1960

Nơi cư trú: khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG

4. Người làm chứng:

4.1 Bà Nguyễn Văn L1, sinh năm 1986

4.2 Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984

4.3 Bà Lâm Thị Bé H2, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Ấp Tân Th, xã Tân P, huyện CT, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/9/2021, Ngô Ngọc H đang ngủ trưa tại nhà thuộc khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG thì nghe có người nói chuyện lớn tiếng trước cửa nhà nên Hùng thức dậy và chửi thề lớn tiếng. Lúc này Trần Văn D và vợ là Dương Thị S đi ngang nhà H, D hỏi H chửi ai, thì xảy ra cự cãi. H từ trong nhà đi ra cùng vợ là Võ Thị M đang phơi rơm trước cửa nhà tiếp tục cự cãi với D và S dẫn đến đánh nhau. S cầm khúc gỗ dài khoảng 01 mét đánh trúng vào người của M nhưng không gây thương tích. Mai cầm khúc gỗ dài khoảng 02 mét đánh trúng vào người của S nhưng không gây thương tích. H chạy vào nhà lấy cây búa (loại chẻ củi) chạy ra thì M can ngăn không cho H gây thương tích cho D và S, H đẩy M ra, cầm búa trên tay phải đánh một cái trúng trán - đỉnh trái của D gây thương tích, H tiếp tục cầm búa trên tay phải đánh 02 cái trúng đỉnh trái của S gây thương tích thì được mọi người can ngăn. D và S được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm AG. Sau đó Bùi Thị Lệ U đến công an thị trấn Vĩnh B trình báo vụ việc. D và S yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý hình sự H về hành vi gây thương tích cho D và S.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 cây búa (loại búa chẻ củi) cán bằng gỗ dài 0,39 mét, lưỡi bằng kim loại.

- 01 khúc gỗ dài 1,6m, đường kính 0,08 mét

- 01 khúc gỗ dài 1,6m, trên đầu có gắn 01 lưỡi hái bằng kim loại, phần lưỡi dài 0,2 mét, phần cán dài 0,2 mét.

- 01 khúc gỗ dài 1,97 mét, đường kính 0,035 mét.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 434/21/TgT ngày 15/11/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế AG, kết luận: Dương Thị S, sinh năm: 1966, địa chỉ: khóm Vĩnh L thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo đỉnh trái, kích thước (2.5 x 0.2) cm, bờ không thẳng, nhám nhỏ.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (không một phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 435/21/TgT ngày 15/11/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế AG, kết luận: Trần Văn D, sinh năm: 1962, địa chỉ: khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo trán - đỉnh trái, kích thước (05 x 0.3) cm, bờ không thẳng, nhám nhỏ.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (không hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Ngày 22/6/2023, Ngô Ngọc H bị khởi tố để điều tra.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Ngô Ngọc H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận trước đây gia đình bị cáo và gia đình D, S có mâu thuẫn, cự cãi nhưng chưa xảy ra đánh nhau. Ngày 26/9/2021 gia đình hai bên mâu thuẫn nên bị cáo cầm búa chạy từ trong nhà ra thì Mai ôm bị cáo cản ngăn không cho gây thương tích cho D và S nhưng M không can ngăn được. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại.

Bị hại Trần Văn D và Dương Thị S cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. D và S yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý hình sự đối với bị cáo H và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị M trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. M và H không bàn bạc trước về việc gây thương tích cho D và S. Khi H từ trong nhà cầm búa chạy ra M ôm H can ngăn không cho gây thương tích cho D và S nhưng không can ngăn được.

Người làm chứng Nguyễn Thị L, Lâm Thị Bé H, Nguyễn Văn H1 cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H mức án tù 06 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án;

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây búa (loại búa chẻ củi) cán bằng gỗ dài 0,39 mét, lưỡi bằng kim loại, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 khúc gỗ dài 1,6m, đường kính 0,08 mét, 01 khúc gỗ dài 1,6m, trên đầu có gắn 01 lưỡi hái bằng kim loại, phần lưỡi dài 0,2 mét, phần cán dài 0,2 mét, 01 khúc gỗ dài 1,97 mét, đường kính 0,035 mét, các vật chứng không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CT đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Ngô Ngọc H bồi thường cho bị hại Trần Văn D và Dương Thị S số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa (loại búa chẻ củi) cán bằng gỗ dài 0,39 mét, lưỡi bằng kim loại;

- Tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ dài 1,6m, đường kính 0,08 mét, 01 khúc gỗ dài 1,6m, trên đầu có gắn 01 lưỡi hái bằng kim loại, phần lưỡi dài 0,2 mét, phần cán dài 0,2 mét, 01 khúc gỗ dài 1,97 mét, đường kính 0,035 mét.

(Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh AG theo quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh AG)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/10/2023, bị cáo Ngô Ngọc H có Đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh AG phát biểu quan điểm:

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định nên đủ cơ sở xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Khoảng 13 giờ ngày 26/9/2021, Ngô Ngọc H đang ngủ trưa tại nhà thuộc khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG thì nghe có người nói chuyện lớn tiếng trước cửa nhà nên H thức dậy và chửi thề lớn tiếng. Lúc này Trần Văn D và vợ là Dương Thị S đi ngang nhà H, D hỏi H chửi ai, thì xảy ra cự cãi. H từ trong nhà đi ra cùng vợ là Võ Thị M đang phơi rom trước cửa nhà tiếp tục cự cãi với D và S dẫn đến đánh nhau. Sáng cầm khúc gỗ dài khoảng 01 mét đánh trúng vào người của M nhưng không gây thương tích. M cầm khúc gỗ dài khoảng 02 mét đánh trúng vào người của S nhưng không gây thương tích. H chạy vào nhà lấy cây búa (loại chẻ củi) chạy ra thì M can ngăn không cho H gây thương tích cho D và S, H đẩy M ra, cầm búa trên tay phải đánh một cái trúng trán - đỉnh trái của D gây thương tích, H tiếp tục cầm búa trên tay phải đánh 02 cái trúng đỉnh trái của S gây thương tích thì được mọi người can ngăn. D và S được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm AG. Sau đó Bùi Thị Lệ U đến công an thị trấn Vĩnh B trình báo vụ việc

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 434/21/TgT ngày 15/11/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế AG, kết luận:

Dương Thị Sáng, sinh năm: 1966, địa chỉ: khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG. Sẹo trán - đỉnh trái, kích thước (05 x 0.3) cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (không một phần trăm). Thương tích do vật tày có cạnh gây nên

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 435/21/TgT ngày 15/11/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế AG, kết luận:

Trần Văn D, sinh năm: 1962, địa chỉ: khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG. Sẹo trán - đỉnh trái, kích thước (05 x 0.3) cm, bờ không thẳng, nhám nhở. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (không hai phần trăm). Thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai bị cáo Ngô Ngọc H phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ xác định Ngô Ngọc H vì bênh vợ bị bà Dương Thị S đánh và đã có hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm, đánh vào trán - đỉnh trái của Trần Văn D, gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 0.2%, và đánh vào trán - đỉnh trái của Dương Thị S gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 0.1% đã bị Dễ và Sáng yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu định tội “Cố ý gây thương tích” Quy định tại các điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện CT kết án bị cáo là có căn cứ.

Giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xuất trình biên lai nộp tiền bồi thường cho bị hại theo bản án sơ thẩm là 20.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 51 Bộ Luật hình sự, chưa được cấp sơ thẩm áp dụng, Do đó, đề nghị được xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Ngọc H; sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Ngô Văn H cho của Ủy ban nhân dân Thị Trấn Vĩnh B huyện CT, tỉnh AG giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Phản tranh luận của Luận sư người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo:

Tại bản án số 57 ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện CT áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134, Điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, tuyên xử bị cáo Ngô Ngọc H 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo cho rằng Bản án sơ thẩm có phần nghiêm khắc và làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Với tình tiết mới trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo Hùng đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại, cụ thể theo biên lai thu số 0002952 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án huyện CT, được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51.

Ngoài ra còn các điều kiện khác như bị cáo có nhân thân tốt, có từ 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Trên đây là quan điểm của Luật sư về vụ án. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Ngô Ngọc H kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Khoảng 13 giờ ngày 26/9/2021, Ngô Ngọc H đang ngủ trưa tại nhà thuộc khóm Vĩnh L, thị trấn Vĩnh B, huyện CT, tỉnh AG thì nghe có người nói chuyện lớn tiếng trước cửa nhà nên H thức dậy và chửi thề lớn tiếng. Lúc này Trần Văn D và vợ là Dương Thị S đi ngang nhà H, D hỏi H chửi ai, thì xảy ra cự cãi. H từ trong nhà đi ra cùng vợ là Võ Thị M đang phơi rơm trước cửa nhà tiếp tục cự cãi với D và S dẫn đến đánh nhau. S cầm khúc gỗ dài khoảng 01 mét đánh trúng vào người của M nhưng không gây thương tích. M cầm khúc gỗ dài khoảng 02 mét đánh trúng vào người của S nhưng không gây thương tích. H chạy vào nhà lấy cây búa (loại chẻ củi) chạy ra thì M can ngăn không cho H gây thương tích cho D và S, H đẩy M ra, cầm búa trên tay phải đánh một cái trúng trán - đỉnh trái của D gây thương tích, H tiếp tục cầm búa trên tay phải đánh 02 cái trúng đỉnh trái của S gây thương tích thì được mọi người can ngăn. D và S được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm AG. Sau đó Bùi Thị Lệ U đến công an thị trấn Vĩnh B trình báo vụ việc. D và S yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý hình sự H về hành vi gây thương tích cho D và S.

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Ngọc H về tội danh này theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của Bị cáo Ngô Ngọc H. Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập. Từ đó, đủ cơ sở chứng minh: Ngô Ngọc H đã có hành vi gây thương tích cho D và S, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo biết hành vi gây thương tích làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người khác cần được pháp luật bảo vệ và vi phạm pháp luật hình sự. Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án đã cân nhắc, áp dụng các căn cứ pháp luật để quyết định hình phạt, xử phạt Ngô Ngọc H 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo, yêu cầu được hưởng án treo và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính, phạm tội lần đầu, đã khắc phục hậu quả nộp số tiền 20.000.000 đồng, là người cao tuổi, trong đó có một phần lỗi của bị hại, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh AG đề nghị chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, Sửa án sơ thẩm về hình phạt.

. [4] Về án phí: **Bị cáo** Ngô Ngọc H là người cao tuổi, nên Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm. Về án phí phúc thẩm, do kháng cáo của bị cáo **được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.**

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Ngọc H về việc xin được hưởng án treo.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện CT về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Ngọc H

Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54 ; Điều 58; 38; 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Ngô Ngọc H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, cùng về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Giao bị cáo Ngô Ngọc H cho của Ủy ban nhân dân Thị Trấn Vĩnh B huyện CT, tỉnh AG giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải làm đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân Thị Trấn Vĩnh B (được giao quản lý), gửi cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện CT.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Ngọc H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh AG;
- Tòa án nhân dân huyện CT;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện CT;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện CT;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Văn phòng;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa Hình sự; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Minh Lễ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh AG (2);
- TAND Huyện. (2);
- Công an Huyện. (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Chi cục THADS Huyện. (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu Tòa HS.

Cao Minh Lễ